

Khuyến nghị đối với công tác triển khai các hoạt động hành động bom mìn tại Việt Nam

Đến năm 2045



Norwegian People's Aid
Vietnam

» Giới thiệu

Cuộc sống và sinh kế của người dân ở Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng bởi bom đạn chùm (BĐC) và các loại vật nổ khác (BMVN) nằm rải rác trên cả nước sau các cuộc chiến tranh tại khu vực Đông Dương từ những năm 1950 đến những năm 1970. Dù chiến tranh đã kết thúc từ nhiều thập kỷ, sự phát triển kinh tế - xã hội ở 63 tỉnh thành Việt Nam vẫn tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực. Ô nhiễm từ các loại BMVN là một vấn đề lâu dài, và sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến đất nước trong nhiều năm tới.

Nhằm điều phối tốt hơn các nỗ lực để giải quyết những hậu quả này, Việt Nam sẽ bước vào một giai đoạn chiến lược mới trong công tác lập kế hoạch quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ (sau đây được gọi là hành động bom mìn), dự kiến kéo

dài trong 20 năm, từ 2025 đến 2045. Kế hoạch chiến lược quốc gia mới này sẽ hướng dẫn cách thức để các nhà tài trợ và các tổ chức quốc tế có thể hỗ trợ tốt nhất cho Chính phủ và người dân Việt Nam trong việc giảm thiểu các tác động to lớn của BMVN còn sót lại.

Tài liệu này do Tổ chức Viện trợ Nhân dân Na Uy (NPA) Việt Nam biên soạn. Nội dung tài liệu trình bày các nỗ lực hiện tại trong khảo sát và rà phá BMVN của các tổ chức quốc tế tại tỉnh Quảng Trị, đặt trong bối cảnh ô nhiễm BMVN trên phạm vi toàn quốc, đồng thời đưa ra các khuyến nghị rõ ràng cho các cơ quan chức năng Việt Nam và cộng đồng quốc tế trong việc tiếp tục triển khai hoạt động hành động bom mìn từ 2023 đến 2045.

Tổ chức Viện trợ Nhân dân Na Uy (NPA) tại Việt Nam

Tầm nhìn của NPA tại Việt Nam là giảm thiểu ô nhiễm bom đạn chùm và các loại vật nổ khác đến mức độ người dân có thể sinh sống an toàn, và sự phát triển không còn bị hạn chế.

NPA thiết lập hoạt động tại Việt Nam vào năm 2007, hướng tới giải quyết những hậu quả lâu dài của BMVN đang ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh kế người dân trên khắp đất nước. Để thực hiện được tầm nhìn dài hạn, và để hỗ trợ đường hướng chiến lược cũng như mục tiêu của các cơ quan quản lý hành động bom mìn cấp tỉnh và cấp quốc gia, NPA hỗ trợ và thực hiện hoạt động khảo sát dấu vết bom đạn chùm (CMRS), rà phá, xử lý hủy nổ bom mìn lưu động (EOD) và giáo dục nguy cơ BMVN (EORE). Trong nỗ lực đảm bảo tính bền vững của hoạt động hành động bom mìn, và nâng cao hơn nữa năng lực của các bên liên quan trong hành động bom mìn cấp quốc gia và cấp tỉnh, NPA cũng triển khai nhiều dự án nâng cao năng lực.

NPA đã nhận được sự hỗ trợ quý báu từ Chính phủ Hoa Kỳ và Chính phủ Na Uy cho các hoạt động hành động bom mìn này. Thông qua nhiều khoản tài trợ và thỏa thuận hợp tác khác nhau, Chính phủ Hoa Kỳ là nhà tài trợ lớn nhất cho các nỗ lực hành động bom mìn của NPA Việt Nam trong 15 năm qua. Nhờ sự hỗ trợ này, trong năm 2022, NPA đang thực hiện các dự án CMRS, rà phá BMVN và EOD tại các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình và Thừa Thiên Huế, cũng như các hoạt động nâng cao năng lực, nhằm hỗ trợ các đối tác hành động bom mìn cấp tỉnh và cấp quốc gia. Bên cạnh đó, NPA tiếp tục nhận được tài trợ từ Bộ Ngoại giao Na Uy và Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ. Tổng ngân sách của NPA Việt Nam cho năm 2023 dự kiến đạt 6,6 triệu USD, tương đương hơn 68 triệu NOK.

Các bài học kinh nghiệm từ hoạt động tại tỉnh Quảng Trị

Công tác hành động bom mìn ở Việt Nam từ lâu đã tập trung vào tỉnh Quảng Trị do nhu cầu nhân đạo cấp thiết cũng như sự quan trọng về chính trị của tỉnh đối với Chính phủ hai nước Việt Nam và Hoa Kỳ. Vì vậy, các nỗ lực hành động bom mìn ở tỉnh Quảng Trị đã đạt được nhiều tiến triển hơn bất kỳ tỉnh thành nào ở Việt Nam.

Tỉnh Quảng Trị, thuộc miền Trung Việt Nam, là tâm điểm trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Quảng Trị nằm trên Vĩ tuyến 17, nơi thiết lập khu phi quân sự chia cắt hai miền Bắc - Nam Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975. Đường mòn Hồ Chí Minh, tuyến đường dọc theo biên giới khu vực miền núi phía Tây Việt Nam, bao gồm cả tỉnh Quảng Trị, là một mạng lưới đường bộ và đường mòn phục vụ vận chuyển binh lực, quân nhu và vũ khí từ miền Bắc vào miền Nam. Đông Hà, tỉnh lỵ của Quảng Trị, thị xã nằm ở cực bắc của miền Nam Việt Nam và là nơi đặt căn cứ chiến đấu quan trọng của Hoa Kỳ đến năm 1972. Những yếu tố này khiến Quảng Trị có vị thế tối quan trọng đối với cả hai bên trong cuộc xung đột, và là nơi hứng chịu những cuộc đánh bom nặng nề nhất mà thế giới từng chứng kiến.

Một trong những thành công lớn nhất của tỉnh Quảng Trị là thiết lập “Mô hình Quảng Trị” trong quá trình triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động hành động bom mìn. Mô hình này dựa trên sự hợp tác chặt chẽ giữa các tổ chức trong nước và quốc tế, cơ quan quân sự tỉnh và chính quyền địa phương trong tất cả các giai đoạn của hành động bom mìn. Mô hình này cho phép việc chia sẻ dữ liệu công khai và minh bạch, các hoạt động hành động bom mìn được phối hợp chặt chẽ, và đảm bảo quyền sở hữu quốc gia đối với tất cả các kết quả hành động bom mìn. Các cơ quan trung ương và các bên quốc tế liên

quan đánh giá cao mô hình hợp tác này.

Nhờ những thành công đạt được qua nhiều năm thực hiện công tác hành động bom mìn, Quảng Trị thường được sử dụng làm chuẩn để tìm hiểu về công tác khắc phục hậu quả bom mìn ở Việt Nam. Tuy nhiên, rất ít tỉnh thành được hỗ trợ kinh phí lâu dài và ổn định cho lĩnh vực hành động bom mìn. Hiện nay, chỉ có hai tỉnh Quảng Bình và Thừa Thiên Huế, nằm ở phía bắc và nam của Quảng Trị, được hưởng lợi từ một số nguồn tài trợ quốc tế dành cho hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, nhưng mức độ ít hơn so với Quảng Trị. Còn lại 60 tỉnh thành khác của Việt Nam – dù đều bị ô nhiễm BMVN – chưa nhận được nhiều sự hỗ trợ và quan tâm từ cộng đồng quốc tế.

Bản đồ Việt Nam hiển thị tỉnh Quảng Trị. Không mô tả tất cả các vùng đất của Việt Nam.

BMVN còn sót lại sau chiến tranh tiếp tục tác động đến người dân như thế nào?

Phần lớn các BMVN là được bởi NPA và các tổ chức hành động bom mìn ở Việt Nam là bom đạn chùm. Đây là những quả bom lớn được rải bằng máy bay, làm phân tán các bom đạn con trên các khu vực đất rộng - được người dân địa phương gọi là 'bom bi'. Theo ước tính, khoảng 30% trong số bom này không phát nổ khi tiếp đất, để lại hàng triệu quả bom chưa nổ nằm rải rác trên khắp Việt Nam. Các vật liệu chưa nổ khác, bao gồm bom lớn thả từ máy bay, đạn cối và lựu đạn, cũng đang đe dọa tính mạng và sinh kế của người dân. Mặc dù mìn có ảnh hưởng đến một số khu vực nhỏ hơn ở Việt Nam, nhưng phần lớn các vùng đất bị ô nhiễm mìn vẫn nằm trong các khu vực do quân đội kiểm soát và quản lý; do đó, tác động nhân đạo của ô nhiễm mìn vẫn có thể được coi là ở mức thấp.

Từ năm 2004 đến năm 2013, Chính phủ Việt Nam đã tiến hành khảo sát xác định tình trạng ô nhiễm và tác động của BMVN đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Bản "Báo cáo về tình trạng ô nhiễm BMVN còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam" đã được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam phê duyệt năm 2018 và kể từ đó đã được sử dụng làm tài liệu tham khảo chính thức về tình trạng ô nhiễm BMVN còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.

Kể từ năm 1975, các tai nạn do BMVN ở Việt Nam

ước tính đã tác động đến hơn 105.000 người dân, khiến 38.000 người chết và 66.000 người bị thương. Tuy nhiên, số liệu thống kê cập nhật đầy đủ và thực tế trên toàn quốc không có sẵn, nên con số này có thể là sự ước tính tương đối.

Theo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, trong những năm gần đây, tổng số nạn nhân BMVN mỗi năm đều ở mức dưới 50 người, giảm đáng kể so với mức gần 400 người mỗi năm vào thời điểm trước năm 2010. Số vụ tai nạn được cho rằng đã giảm dần, đặc biệt ở một số tỉnh có triển khai thực hiện các hoạt động khảo sát, rà phá và giáo dục nguy cơ BMVN.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy về việc người dân tiếp tục sử dụng các khu đất không an toàn và có bằng chứng về ô nhiễm BMVN vẫn còn rất phổ biến. Hiện trạng này xảy ra thường vì nhu cầu kinh tế, do các khu vực có mức độ ô nhiễm cao nhất cũng là những khu vực nghèo khó và kém phát triển nhất ở Việt Nam. Những nguy hiểm thường trực từ bom đạn chùm và các BMVN khác cũng là mối lo ngại lớn của người dân sinh sống trong các cộng đồng bị ảnh hưởng - và việc loại bỏ mối lo ngại về tai nạn khi sử dụng đất là một trong những tác động có ý nghĩa quan trọng nhất trong hoạt động của NPA tại Việt Nam.

Theo thống kê, cuộc kháng chiến kéo dài 30 năm đã để lại Việt Nam hàng trăm nghìn tấn BMVN còn sót lại sau chiến tranh trong số hàng triệu tấn đã sử dụng. BMVN còn sót lại nằm rải rác trong các cộng đồng trên toàn quốc và là nguy cơ tiềm ẩn. Ô nhiễm BMVN ảnh hưởng nặng nề đến sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự xã hội, và việc sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên của người dân địa phương.

- Báo cáo về tình trạng ô nhiễm BMVN còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam



Chính phủ Việt Nam điều phối các hoạt động hành động bom mìn như thế nào?

Trung tâm Hành động bom mìn quốc gia Việt Nam (VNMAC) được thành lập năm 2014 theo Nghị định của Thủ tướng Chính phủ, có nhiệm vụ giám sát, điều phối và thực hiện các hoạt động hành động bom mìn trên phạm vi toàn quốc, thông qua việc phê duyệt Nghị định 18 và Thông tư 195 trong năm 2019. Từ khi đảm nhận quyền hạn và nhiệm vụ này, VNMAC đã và đang tiến hành các bước nhằm thực hiện đầy đủ vai trò của một cơ quan quản lý quốc gia, đặc biệt là trách nhiệm quản lý dữ liệu hành động bom mìn.

VNMAC là đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng Việt Nam và cũng nhận được sự hỗ trợ thông qua nhiều dự án nâng cao năng lực do quốc tế tài trợ. Sự hỗ trợ của NPA đối với VNMAC từ nguồn tài trợ của Chính phủ Hoa Kỳ đến năm 2025 tập trung vào hoạt động quản lý thông tin và nâng cao năng lực điều phối, quản lý các hoạt động hành động bom mìn,

phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Tất cả các hoạt động nâng cao năng lực của NPA đều nhằm hỗ trợ Kế hoạch Hành động bom mìn quốc gia, bao gồm phác thảo chiến lược của Chính phủ về xử lý tình trạng ô nhiễm BMVN đến năm 2025. Kế hoạch Hành động bom mìn quốc gia dự kiến sớm được mở rộng tiếp cho giai đoạn 20 năm, từ năm 2025 đến 2045.

Các hoạt động hành động bom mìn cũng được các đội kỹ thuật của quân đội và doanh nghiệp tiến hành triển khai ở nhiều tỉnh thành, bao gồm công tác xử lý hủy nổ lưu động BMVN tiếp ứng báo cáo của người dân và hoạt động rà phá nhân đạo cũng như thương mại. Thông tin chi tiết về các hoạt động này không có sẵn để chia sẻ cho các bên liên quan quốc tế, tuy nhiên điều này có thể thay đổi khi hệ thống quản lý thông tin quốc gia bao gồm hệ thống báo cáo cấp tỉnh về toàn bộ các hoạt động hành động bom mìn được tiếp tục triển khai xây dựng.

Ông Ngô Quang Thọ là nạn nhân tai nạn bom mìn sinh sống tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Giống như nhiều hộ gia đình trong thôn, Ông Thọ trồng cà phê và chăn nuôi để kiếm sống nuôi gia đình. Năm 2000, khi đang làm đất để trồng cây giống cà phê, Ông Thọ đào trúng một vật liệu nổ còn sót lại. Vụ nổ đã khiến Ông Thọ bị mất hai ngón tay, các mảnh đạn găm vào thân và tứ chi. Ông Thọ cho biết: “BMVN đã gây thương tích cho nhiều người dân trong thôn. Khu vực này chưa được rà phá. Chúng tôi hy vọng những vùng đất bị ô nhiễm sớm được an toàn để người dân địa phương có thể an tâm canh tác.”





Quy mô ô nhiễm BMVN ở Việt Nam là bao nhiêu?

Không có những hiểu biết đầy đủ dựa trên bằng chứng về mức độ ô nhiễm toàn quốc, tuy nhiên có thể ước tính con số này dựa trên kết quả khảo sát dấu vết bom đạn chùm thực hiện bởi NPA tại Quảng Trị.

Theo các kết quả được trình bày chi tiết trong ‘Báo cáo về tình trạng ô nhiễm BMVN còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam’, cuộc khảo sát đầu tiên trên phạm vi toàn quốc kết luận rằng toàn bộ 63 tỉnh thành đều chịu ảnh hưởng của BMVN với diện tích đất bị ô nhiễm BMVN ước tính lên đến 61.300 km² – tương đương khoảng 19% diện tích đất của Việt Nam. Gần đây, theo phát biểu của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, diện tích đất ô nhiễm BMVN đã giảm còn 56.000 km², tương đương 17,71% diện tích đất của Việt Nam, nhờ vào sự tăng cường các hoạt động rà phá BMVN từ năm 2010 đến 2020.

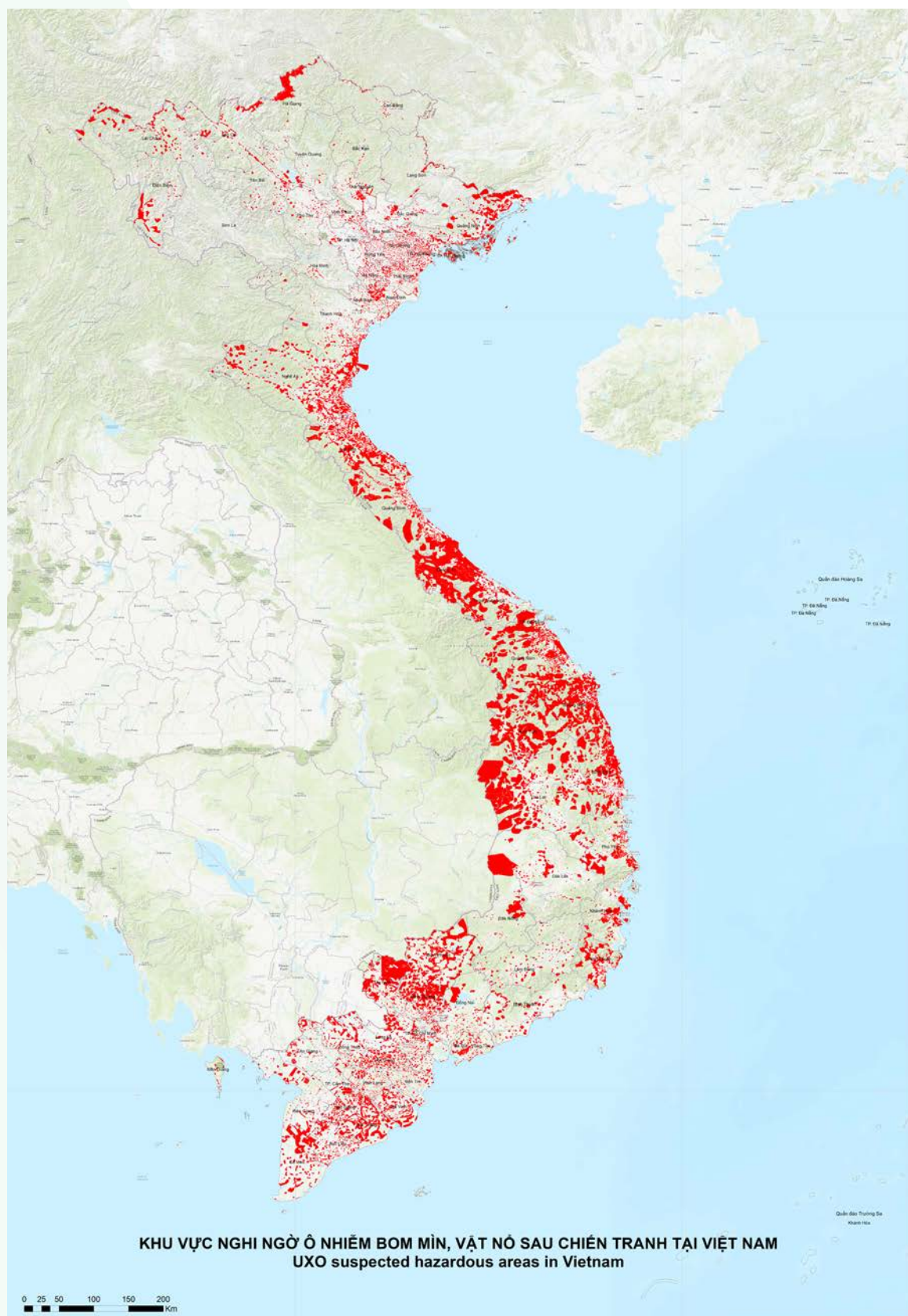
Phương pháp được áp dụng để thực hiện cuộc khảo sát dựa vào các phương pháp được sử dụng để xác định ảnh hưởng của mìn, không tính đến bom đạn chùm hoặc các BMVN khác. Phương pháp này chủ yếu tìm cách xác định những khu vực đất đai bị nghi ngờ ô nhiễm mìn, do đó không thể đạt hiệu quả cho các mục đích khảo sát cho đất phục vụ nông nghiệp hoặc phát triển, như vậy có thể coi đây là Khảo sát tác động bom mìn (LIS). Khảo sát này đưa ra kết quả là các đa giác “khu vực ô nhiễm bom mìn” (BMA), sau đó được Việt Nam đổi tên thành các khu vực nghi ngờ ô nhiễm (SHA).

Tuy nhiên, vẫn chưa có những hiểu biết toàn diện, dựa trên bằng chứng về phạm vi ô nhiễm trên toàn quốc. Điều này khiến công tác rà phá BMVN không được ưu tiên một cách hiệu quả ở cấp quốc gia, do dữ liệu về ô nhiễm BMVN không chính xác. Vì thế gây khó khăn cho việc ước tính mức độ cam kết nguồn lực cần thiết để rà phá BMVN ở Việt Nam và giúp đạt được trạng thái rủi ro tồn dư.

Để giải quyết vấn đề này, NPA khởi xướng và tiến hành phát triển một phương pháp khảo sát dựa trên bối cảnh cụ thể được gọi là khảo sát dấu vết bom đạn chùm (CMRS) vào năm 2015. CMRS tìm cách xác định ranh giới của khu vực bị ô nhiễm bom đạn chùm, khu vực khẳng định ô nhiễm (CHA), dựa trên bằng chứng trực tiếp. CMRS cũng xác định các khu vực không tìm thấy bằng chứng trực tiếp về sự ô nhiễm. Quy trình này gồm hai bước, bắt đầu từ khảo sát phi kỹ thuật (NTS), nhằm phân tích tất cả các dữ liệu hiện có và thu thập thông tin về ô nhiễm trực tiếp từ các thành viên cộng đồng và người sử dụng đất. Tiếp sau NTS là khảo sát kỹ thuật (TS), là phương pháp sử dụng các công nghệ dò tìm để khảo sát tất cả các bằng chứng trực tiếp được tìm thấy trong quá trình NTS. Phương pháp này được các tổ chức hành động bom mìn quốc tế và các nhà tài trợ đánh giá là phương pháp hiệu quả nhất để xác định quy mô ô nhiễm tàn dư bom đạn chùm tại Việt Nam và Đông Nam Á.

Tỉnh Quảng Trị, thuộc miền Trung Việt Nam, được hưởng lợi nhiều nhất từ các nỗ lực CMRS của NPA. Mặc dù phương pháp này cũng được NPA áp dụng tại tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Quảng Bình, nhưng vẫn cần nhiều năm triển khai thực hiện trước khi nắm được tổng quy mô diện tích ô nhiễm BMVN ở các tỉnh này. CMRS tại Quảng Trị hiện đang nhanh chóng bước vào giai đoạn hoàn thành: hoạt động NTS ở tất cả các khu vực có thể tiếp cận được đã hoàn tất vào tháng 4/2022 và hoạt động TS sẽ dự kiến hoàn thành vào tháng 4/2023. Kết quả của CMRS là việc thiết lập bản đồ các CHA trên toàn

Bản đồ các BMA/
SHA được xác định
trong Khảo sát tác
động bom mìn (LIS).
Bản đồ được cung
cấp bởi Đơn vị quản
lý thông tin VNMAC,
tháng 8/2022.





tỉnh, xác định tất cả các khu vực được khẳng định ô nhiễm BMVN cần được tiến hành rà phá. Công tác này giúp tất cả các bên liên quan có cái nhìn tổng thể về tình hình ô nhiễm BMVN ở Quảng Trị nhằm hỗ trợ lập kế hoạch hiệu quả các nguồn lực rà phá.

Việc hoàn thành CMRS sẽ giúp có được so sánh ban đầu giữa kết quả của phương pháp CMRS với kết quả Khảo sát tác động bom mìn giai đoạn 2004 - 2013. Bảng so sánh kết quả được trình bày trong Bảng 1.

CMRS dựa trên bằng chứng và mục tiêu, được thiết kế để ứng phó với mối đe dọa cụ thể tồn tại ở miền Trung Việt Nam, đã được chứng minh là phương pháp hiệu quả nhất để xác định quy mô ô nhiễm BMVN còn sót lại tại Việt Nam. Do thông tin chi tiết

từ Khảo sát tác động bom mìn (LIS) - ví dụ, báo cáo khảo sát cấp xã hoặc cấp huyện, hoặc đa giác BMA / SHA - không được công bố công khai, nên việc so sánh diện tích khu vực bị ô nhiễm chỉ giới hạn tới cấp tỉnh. Tuy nhiên, những kết quả này là một chỉ dấu rõ ràng cho thấy tổng diện tích đất xác định ô nhiễm theo Khảo sát tác động bom mìn sẽ giảm đáng kể nếu CMRS dựa trên bằng chứng được triển khai trên toàn quốc.

Các tính toán ban đầu do NPA tiến hành cho thấy các SHA được xác định trong Khảo sát tác động bom mìn (LIS) có thể giảm nếu CMRS được triển khai trên toàn quốc. Điều này dựa trên sự chênh lệch ước tính lên tới 84,46% giữa khu vực CHA và BMA / SHA ở tỉnh Quảng Trị. Ước tính này có thể xem ở Bảng 2.

	Khảo sát tác động bom mìn (2004 – 2008)	Khảo sát dấu vết bom đạn chùm (2015 – 2023*)
Tổng diện tích đất bị ảnh hưởng tại tỉnh Quảng Trị	3.861 km ²	600 km ²
Tỉ lệ % đất bị ảnh hưởng tại tỉnh Quảng Trị	81,36%	13%
* CMRS dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 4 năm 2023 và tại thời điểm soạn thảo tài liệu chỉ còn ít hơn 10% số thôn được phép tiếp cận ở Quảng Trị cần tiến hành khảo sát kỹ thuật. Dựa trên các hoạt động được triển khai cho đến nay, ước tính CMRS sẽ cho kết quả là 600 km ² CHA. Kết quả khảo sát đầy đủ và so sánh cập nhật sẽ được chia sẻ vào năm 2023.		

Bảng 1: Bảng so sánh kết quả khảo sát tại tỉnh Quảng Trị.

Diện tích BMA / SHA được xác định thông qua Khảo sát tác động bom mìn LIS	Diện tích ước tính của các CHA là kết quả của CMRS (Ô nhiễm từ Khảo sát tác động bom mìn LIS giảm tới 84,46%)	Diện tích ô nhiễm giảm so với CMRS
57.447 km ²	8.927 km ²	48.520 km ²

Bảng 2: Khả năng diện tích ô nhiễm bom mìn theo LIS sẽ giảm nếu áp dụng CMRS trên toàn quốc, dựa trên kết quả tại tỉnh Quảng Trị.





Chi phí rà phá toàn bộ BMVN ở Việt Nam là bao nhiêu?

CMRS sẽ làm giảm đáng kể diện tích cần rà phá nếu so sánh diện tích các CHA với diện tích ô nhiễm ước tính trong Khảo sát tác động bom mìn (LIS). Từ đó, sẽ giúp giảm đáng kể chi phí liên quan đến việc rà phá. Tiến hành so sánh trực tiếp ở Quảng Trị cho thấy đến nay có khả năng đã tiết kiệm được một khoản chi phí rất lớn - lên đến 1 tỷ USD - nhờ thực hiện CMRS trước khi rà phá. Những ước tính này được nêu chi tiết trong Bảng 3.

Rất khó để đưa ra chính xác chi phí rà phá nếu không tiến hành thực hiện khảo sát dựa trên bằng chứng trên toàn quốc để nắm rõ quy mô ô nhiễm. Tuy nhiên, dựa trên chi phí bình quân của NPA là 0,05cent USD cho việc xác định một mét vuông

CHA, có thể ước tính được:

- hoàn thành khảo sát toàn quốc với 8.927 km² CHA sẽ tiêu tốn khoảng 446 triệu USD
- việc rà phá khu vực này sẽ tiêu tốn khoảng 2,8 tỷ USD
- kết hợp lại, hoạt động khảo sát và rà phá trên toàn quốc ước tính tiêu tốn 3,3 tỷ USD.

Việc rà sạch tất cả các khu vực xác định ô nhiễm theo Khảo sát tác động bom mìn LIS sẽ tiêu tốn 18,5 tỷ USD. Vì vậy, nếu tiến hành CMRS trên toàn quốc trước khi rà phá sẽ tiết kiệm được 15 tỷ USD.

	Khảo sát tác động bom mìn (2004 – 2008)	Khảo sát dấu vết bom đạn chùm CMRS (2015 – 2023*)	Hiệu quả đạt được khi tiến hành CMRS tại tỉnh Quảng Trị
Tổng diện tích đất bị ảnh hưởng ở tỉnh Quảng Trị	Khu vực nghi ngờ ô nhiễm: 3.861 km ²	Khu vực khẳng định ô nhiễm: 600 km ²	3.261 km ² đất ở Quảng Trị không cần phải rà phá, bằng 84% diện tích khu vực nghi ngờ ô nhiễm
Chi phí rà sạch toàn bộ các khu vực ô nhiễm BMVN ở Quảng Trị	Rà phá: 1.235.520.000 USD	CMRS: 30.000.000 USD Rà phá: 192.000.000 USD Tổng cộng: 222.000.000 USD	Tiết kiệm được 1.013.520.000 USD khi tiến hành CMRS trước khi rà phá
* CMRS dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 4 năm 2023 và tại thời điểm soạn thảo tài liệu chỉ còn ít hơn 10% số thôn được phép tiếp cận ở Quảng Trị cần tiến hành khảo sát kỹ thuật. Ước tính này dựa trên các hoạt động CMRS của NPA thực hiện cho đến nay. Kết quả khảo sát đầy đủ và so sánh cập nhật sẽ được chia sẻ vào năm 2023.			

Bảng 3: Hiệu quả đạt được khi áp dụng CMRS tại tỉnh Quảng Trị.

» Khuyến nghị

Tương lai của hành động bom mìn ở Việt Nam nên bao gồm những gì?



Tiếp tục hỗ trợ nâng cao năng lực của VNMAC.



Hỗ trợ nâng cao năng lực thường xuyên cho VNMAC là một khoản đầu tư cần thiết cho cấu trúc hành động bom mìn quốc gia bền vững của Việt Nam. Điều này sẽ đảm bảo các kết quả hành động bom mìn sẽ tiếp tục đạt được trong thời gian dài. Nâng cao năng lực cần được thực hiện trong ba lĩnh vực chính:

1. Tập huấn triển khai thực hiện các thực hành tốt nhất hiện có của khu vực và quốc tế, bao gồm CMRS, hoạt động rà phá hiệu quả và các Tiêu chuẩn Hành động bom mìn quốc tế.
2. Nghiên cứu và phát triển các công cụ và phương pháp tân tiến để nâng cao hiệu suất và hiệu quả
3. Phát triển hơn nữa hệ thống quản lý thông tin quốc gia minh bạch.

Mọi hỗ trợ cần có để góp phần vào việc đạt được các mục tiêu của các cơ quan chức năng Việt Nam, dự kiến sẽ được trình bày chi tiết trong Kế hoạch Hành động bom mìn quốc gia giai đoạn 2025 - 2045.

Áp dụng mô hình Quảng Trị tại các tỉnh thành khác của Việt Nam.



Sự hợp tác giữa tất cả các bên liên quan bao gồm cơ quan quân sự cấp tỉnh, chính quyền dân sự và các tổ chức hành động bom mìn quốc tế được chứng minh là mô hình tốt nhất trong việc điều phối và thực hiện công tác hành động bom mìn hiệu quả. Mô hình Quảng Trị đã được áp dụng thành công ở các tỉnh miền Trung khác như Quảng Bình và Thừa Thiên Huế, và việc đẩy mạnh áp dụng hơn nữa mô hình này nên tập trung vào tất cả các tỉnh có nghi ngờ ô nhiễm BMVN.





Thực hiện khảo sát quốc gia cập nhật bằng phương pháp CMRS.

CMRS nên được tiến hành trên tất cả các tỉnh thành để cho phép hiểu rõ về quy mô ô nhiễm BMVN dựa trên bằng chứng trên toàn quốc, với các kết quả khảo sát sẽ thuộc sở hữu của cơ quan hành động bom mìn quốc gia và các cơ quan chức năng cấp tỉnh. Điều này sẽ hỗ trợ tăng cường hiệu quả và hiệu suất trong công tác lập kế hoạch sử dụng các nguồn lực rà phá BMVN. CMRS nên bao gồm các hoạt động tiếp nối như bảo vệ môi trường hoặc hoạt động nhân đạo khác, bao gồm giáo dục về môi trường và nguy cơ BMVN, thu thập dữ liệu về khả năng chống chịu biến đổi khí hậu ở cấp độ hộ gia đình, và lập bản đồ nhu cầu và dịch vụ hỗ trợ nạn nhân, và thực hiện giáo dục nguy cơ BMVN.

Rà sạch bom đạn chum ở các khu vực khẳng định ô nhiễm.

Việc rà sạch các CHA là cách tốt nhất để đảm bảo an toàn cho người dân trên khắp Việt Nam, và nên được tiến hành sau CMRS nhằm đảm bảo các nguồn lực rà phá được điều hướng đến những khu vực đã được khẳng định ô nhiễm. Các khu vực cần rà phá nên được ưu tiên bởi chính quyền Việt Nam dựa vào mức độ ô nhiễm đã được xác định thông qua CMRS và dự đoán các lợi ích kinh tế - xã hội của công tác rà phá. Việc rà phá cũng nên bao gồm việc thường xuyên thử nghiệm các công nghệ và phương pháp dò tìm để đảm bảo công việc này được tiến hành theo phương thức hiệu quả nhất có thể.



Tăng cường hợp tác với các cơ quan quân sự cấp tỉnh nhằm hỗ trợ các nỗ lực khảo sát và rà phá BMVN.



Hỗ trợ Chính phủ Việt Nam xác định tình trạng kết thúc và mức độ rủi ro tồn dư có thể chấp nhận được sau khi hoàn thành khảo sát và rà phá BMVN.



Rủi ro tồn dư là rủi ro vẫn tồn tại sau tất cả các nỗ lực hợp lý đã được thực hiện để xác định và loại bỏ BMVN ở Việt Nam. Sẽ không có môi trường hậu xung đột nào hoàn toàn không còn rủi ro, nhưng rủi ro tồn dư có thể và cần được cơ quan quốc gia quản lý và giảm thiểu. Đặt trong bối cảnh của Việt Nam, việc này sẽ có ý nghĩa giúp cho cộng đồng quốc tế biết được khối lượng công việc còn cần phải thực hiện để giúp người dân Việt Nam an toàn trước tác động của BMVN.

Chi phí ước tính trong tài liệu này dựa trên chi phí của một tổ chức phi chính phủ quốc tế tiến hành CMRS và tiếp đó là hoạt động rà sạch các CHA. Mô hình này đắt đỏ do chi phí triển khai các hoạt động hành động bom mìn ở Việt Nam rất cao. Để giảm bớt một số chi phí, các cơ quan quân sự cấp tỉnh và cấp huyện có thể thực hiện CMRS và rà phá các CHA nếu được hỗ trợ tập huấn, trang thiết bị và cố vấn, để luôn đảm bảo các hoạt động theo tiêu chuẩn hành động bom mìn quốc tế IMAS. Đồng thời, các đơn vị này cũng được phép tiếp cận các khu vực hiện đang bị hạn chế đối với các tổ chức hành động bom mìn quốc tế. NPA đã thử nghiệm thành công mô hình hợp tác giữa VNMAC, cơ quan quân sự tỉnh và các tổ chức hành động bom mìn quốc tế tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Kết quả của sự hợp tác này đã đem lại những cải tiến đáng kể trong các tiêu chuẩn quốc gia về khảo sát và rà phá.





Hỗ trợ lồng ghép tốt hơn chủ đề giới và bảo vệ môi trường vào các kế hoạch hành động bom mìn quốc gia.

Khuyến khích Việt Nam tham gia Công ước cấm bom chùm và Công ước cấm mìn sát thương.

Mặc dù đã có những tiến bộ đáng kể trong việc lồng ghép về giới và sự đa dạng trong lĩnh vực hành động bom mìn của Việt Nam, việc liên tục cải thiện là cần thiết để đảm bảo vai trò quan trọng của nữ giới trong lĩnh vực hành động bom mìn được ghi nhận và phát huy. Việc này cũng sẽ bảo đảm phụ nữ, đàn ông, trẻ em nam, trẻ em nữ, đều được hưởng lợi như nhau từ các hoạt động hành động bom mìn. Vấn đề bảo vệ môi trường được lồng ghép tốt hơn vào hoạt động sẽ đảm bảo các tác hại có thể xảy ra đối với môi trường tự nhiên, hoặc tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam do hậu quả của các hoạt động hành động bom mìn được hiểu rõ, giám sát, giảm thiểu và phục hồi, để đất đai phù hợp với mục đích sử dụng khi các hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn kết thúc.

Phổ cập hai công ước quốc tế trên là cách tốt nhất để đảm bảo rằng không một quốc gia nào khác sẽ bị ô nhiễm các loại vũ khí theo cách mà Việt Nam đang bị ảnh hưởng. Tham gia các công ước trên đồng thời cho phép Việt Nam tham gia tốt hơn với cộng đồng hành động bom mìn quốc tế, giúp chia sẻ các bài học kinh nghiệm tốt hơn, tiếp cận với thông tin và công nghệ cập nhật nhất, và có khả năng dẫn đến việc tăng cường tài trợ cho lĩnh vực hành động bom mìn. Công tác quốc phòng chính trị của Việt Nam trên trường quốc tế cũng sẽ được nâng cao bởi có sự hỗ trợ của tất cả các quốc gia đã ký kết các công ước trên trong trường hợp những vũ khí này, một lần nữa, bị sử dụng ở Việt Nam.

Thông tin tham khảo:

Rà sạch tàn dư bom đạn chùm (Việt Nam). Đánh giá Hành động bom mìn, năm 2022.

Khảo sát dấu vết bom đạn chùm: Thực tiễn tốt nhất ở Đông Nam Á. Tổ chức Viện trợ Nhân dân Na Uy (NPA), Nhóm Cố vấn Bom mìn (MAG) và Tổ chức Halo Trust, năm 2020.

Báo cáo tình trạng ô nhiễm BMVN còn sót lại ở Việt Nam – Giai đoạn 1. Trung tâm Hành động bom mìn quốc gia Việt Nam, năm 2018.

Báo cáo của Bộ trưởng Quốc phòng về kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2010-2020 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025 (tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình 504 được tổ chức vào ngày 17/02/2022).



Hoạt động của NPA tại Việt Nam được tài trợ bởi Chính Phủ Hoa Kỳ và Chính phủ Na Uy.
Tài liệu này chỉ thể hiện quan điểm của NPA.